TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THÁP MƯỜI** **TỈNH ĐỒNG THÁP**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 12/2018/HS-ST
Ngày: 18-5-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THÁP MƯỜI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông **Trần Hiến Cương**

Các Hội thẩm nhân dân: 1- Ông **Trương Thanh Luật**

2- Ông **Nguyễn Tuấn Anh**

- Thư ký phiên tòa:

Bà **Phạm Thị Thi –** Thư ký Tòa án.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tháp Mười tham gia phiên tòa*:**

Ông **Phạm Tuấn Kiệt –** Kiểm sát viên.

Trong các ngày 11/5/2018 và ngày 18/5/2018, tại trụ sở Tòa án Huyện, mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 07/2018/TLST-HS ngày 14 tháng 3 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 14/2018/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 4 năm 2018, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Phạm Vũ P**, sinh năm 1978; HKTT và chỗ ở ấp MT, xã MLB, huyện CB, Tiền Giang; nghề nghiệp làm ruộng; trình độ văn hóa 06/12; dân tộc kinh; giới tính nam; tôn giáo không; quốc tịch Việt Nam; con ông Phạm Văn H, sinh năm 1952 (đã chết) và bà Võ Thị U, sinh năm 1956 (còn sống); có vợ tên Nguyễn Thị Thúy HA, sinh năm 1983 và có 03 người con (lớn nhất sinh năm 2002, nhỏ nhất sinh năm 2009); tiền án, tiền sự không; bị cáo tại ngoại và có mặt tại phiên tòa.

** Người bị hại:*

Đoàn Thanh N - sinh năm: 1980. (có mặt)

Địa chỉ: Ấp MĐ, xã PĐ, huyện X, Đồng Tháp.

** Bị đơn dân sự:*

Đỗ Hoàng T - sinh năm: 1995. (có mặt)

Địa chỉ: Ấp LN, xã MLB, huyện CB, Tiền Giang.

** Người làm chứng:*

1. **Nguyễn Văn M** - sinh năm: 1975. (vắng mặt khi tuyên án)

2. **Nguyễn Chí C** - sinh năm: 1962. (vắng mặt khi tuyên án)

Cùng địa chỉ: Ấp MĐ, xã PĐ, huyện X, Đồng Tháp.

3. **Phạm TA** - sinh năm: 1989. (vắng mặt khi tuyên án)

Địa chỉ: Ấp MT, xã ML B, huyện CB, Tiền Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Phạm Vũ P bị Viện kiểm sát huyện Tháp Mười truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Ngày 11/6/2017, P tổ chức uống rượu cùng với ông Nguyễn Chí C tại nhà của P (địa chỉ ấp MT, xã MLB, huyện CB, Tiền Giang). Đến khoảng 18 giờ cùng ngày, P cùng với Phạm TA, Đỗ Hoàng T đưa ông C về nhà ở ấp MĐ, xã PĐ, huyện X, do ông C đã say rượu. P và anh T mỗi người điều khiển một xe mô tô, anh TA điều khiển xe mô tô chở ông C. Khi đi ngang nhà của anh Đoàn Thanh N gần nhà của ông C ở ấp MĐ, xã PĐ, khi đó có anh Nguyễn Văn M đang đậu xe trước nhà để rủ anh N đi uống rượu, P nghe có tiếng gọi, tưởng là người quen gọi mình nên quay đầu xe lại dừng ở phía trước nhà của anh N, anh T và anh TA cũng cho xe dừng lại ở phía sau xe của P. P hỏi anh M có gọi mình không thì anh M bảo là không có. Do có quen biết, nên ông C rủ anh M đến nhà của mình để uống rượu nhưng anh M không đi. Cả nhóm của P định đi thì lúc này anh N từ trong nhà đi ra và nói "Thằng nào trật tán mẹ bạt tay đi", nên xảy ra cự cãi với P. Anh N vào nhà lấy ra một con dao tự chế chém vào hàng rào và có lời lẽ hăm dọa. Lúc này, P lấy hai chai bia Sài Gòn đỏ trên xe của anh M cầm trên hai tay đập vào nhau làm cho chai bị vỡ, P cầm hai cổ chai. Lúc này, anh M sợ bị liên lụy nên điều khiển xe bỏ đi. Thấy vậy, anh N bỏ chạy vào nhà, thì bị P cầm hai cổ chai ném về phía của anh N, trúng vào chân phải gây thương tích. Anh N nấp sau cánh cửa Đài Loan và dùng vỏ chai bia Sài Gòn đỏ có sẵn trong nhà ném ra về phía P, P dùng ghế Inox ném về phía anh N nhưng không trúng.

Nhìn thấy anh N có lời lẽ xúc phạm và khi ném vỏ chai bia từ trong nhà ra trúng vào chân của mình, anh T đã sử dụng một khối đá tảng lớn ném vào cánh cửa Đài Loan nơi anh N nấp làm cho cánh cửa bị hư hỏng. Sau đó, P, anh T, anh TA và ông C bỏ đi về nhà của ông C. Anh N được mọi người đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa khu vực Tháp Mười, điều trị đến ngày 16/6/2017 thì xuất viện, tổng chi phí điều trị là 1.608.000 đồng. Ngày 13/7/2017 anh N có đơn yêu cầu xử lý hình sự đối với P.

Tại Bản Kết luận giám định pháp y về thương tích số 380/TgT, ngày 21/12/2017 của Trung tâm Pháp Y tỉnh Đồng Tháp kết luận thương tật của anh Đoàn Thanh N như sau:

Về thương tích: Sẹo vết thương mềm mặt trong 1/3 dưới cẳng chân phải kích thước 4,5 x 0,3 cm lành.

Phần kết luận:

1. Dấu hiệu chính qua giám định: Sẹo vết thương phần mềm số lượng sẹo ít, kích thước nhỏ.

2. Căn cứ Bảng tỷ lệ thương cơ thể ban hành kèm theo Thông tư 20/2014/TT-BYT ngày 12/6/2014, tỷ lệ tổn thương cơ thể của Đoàn Thanh N do thương tích gây nên tại thời điểm giám định là 03%.

3. Tổn thương trên do vật có cạnh sắc bén gây ra.

Về trách nhiệm dân sự:

Người bị hại Đoàn Thanh N yêu cầu P bồi thường:

Tiền chi phí điều trị 1.608.000 đồng (có hóa đơn), tiền thu nhập thực tế bị mất 3.000.000 đồng, tiền thu nhập thực tế bị mất của người chăm sóc 900.000 đồng, tiền tổn thất tinh thần 8.000.000 đồng. Tổng cộng: 13.508.000 đồng. Bị cáo P đồng ý bồi thường tiền chi phí điều trị và thu nhập thực tế bị mất của người chăm sóc nhưng chưa bồi thường, các khoản khác không đồng ý bồi thường.

Ngoài ra, anh N còn yêu cầu anh Đỗ Hoàng T bồi thường cửa bị hư hỏng với số tiền là 1.700.000 đồng, anh T đồng ý nhưng chưa bồi thường.

Về vật chứng:

Trong quá trình điều tra, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tháp Mười đã tạm giữ:

- Nhiều mảnh vỡ vỏ chai màu nâu đỏ (bia Sài Gòn đỏ).

- 02 (hai) vỏ chai bia Sài Gòn đỏ.

- 01 (một) thanh kim loại không rõ hình kích thước 16 x 7 cm.

- 01 (một) thanh kim loại dài 0,85m, rộng 0,07m, dầy 0,003m có dính chất màu xanh.

- 01 (một) khối đá hình vuông cạnh 0,22m, dầy 0,09m.

- 01 (một) đoạn kim loại có phần lưỡi sắt, cán tròn dài 0,56m, phần cán tròn dài 0,37m, phần lưỡi sắt dài 0,19m, rộng 0,056m.

Đối với hành vi của anh Đỗ Hoàng T, quá trình điều tra chứng minh được do bị anh N ném trúng chân, nên tức giận và dùng tảng đá ném trúng vào cánh cửa, không gây ra thương tích gì cho anh N, hành vi của anh T không đồng phạm với P. Đối với cánh cửa bị hư hỏng, Kết luận định giá tài sản số 04, ngày 31/01/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Tháp Mười xác định giá trị thiệt hại là 1.700.000 đồng nên không đủ định lượng để xử lý anh T về tội hủy hoại tài sản, nên Cơ quan điều tra đã xử lý hành chính.

Đối với thương tích ở đầu của anh N, quá trình điều tra không chứng minh

được là do đâu mà có.

Tại Bản Cáo trạng số 07/CT-VKS ngày 13 tháng 3 năm 2018 của Viện kiểm sát huyện Tháp Mười, đã truy tố bị cáo Phạm Vũ P về tội "*Cố ý gây thương tích*" theo điểm a khoản 1 Điều 104 của Bộ luật hình sự năm 1999.

Tại phiên tòa sơ thẩm:

- Vị đại diện Viện kiểm sát huyện Tháp Mười thực hiện quyền công tố tại phiên tòa phát biểu quan điểm luận tội đã đưa ra những chứng cứ, lý lẽ kết tội đối với bị cáo. Sau khi phân tích hành vi phạm tội, căn cứ nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đề nghị Hội đồng xét xử:

+ Về tội danh: Căn cứ Điều 104 của Bộ luật hình sự năm 1999 đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Phạm Vũ P phạm tội "*Cố ý gây thương tích*".

+ Về hình phạt: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 104; điểm b, h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 60 của Bộ luật hình sự năm 1999, xử phạt: Bị cáo Phạm Vũ P từ 06 đến 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo.

+ Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 589, Điều 590 của Bộ luật dân sự năm 2015.

Buộc bị cáo P bồi thường cho người bị hại N tiền chi phí điều trị, tiền ngày công lao động thực tế bị mất và tiền tổn thất tinh thần theo quy định pháp luật.

Buộc anh T bồi thường cho người bị hại N số tiền là 1.700.000 đồng.

+ Về vật chứng: Căn cứ Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 đề nghị Hội đồng xét xử:

Tịch thu tiêu hủy:

- Nhiều mảnh vỡ vỏ chai màu nâu đỏ (bia Sài Gòn đỏ).

- 02 (hai) vỏ chai bia Sài Gòn đỏ.

- 01 (một) thanh kim loại không rõ hình kích thước 16 x 7 cm.

- 01 (một) thanh kim loại dài 0,85m, rộng 0,07m, dày 0,003m có dính chất màu xanh.

- 01 (một) khối đá hình vuông cạnh 0,22m, dày 0,09m.

- 01 (một) đoạn kim loại có phần lưỡi sắt, cán tròn dài 0,56m, phần cán tròn dài 0,37m, phần lưỡi sắt dài 0,19m, rộng 0,056m.

- Bị cáo P khai: Khoảng 18 giờ 30 phút, ngày 11/6/2017, bị cáo và anh N có mâu thuẫn với nhau trong lời nói. Do không kìm chế, bị cáo sử dụng hai vỏ chai bia đập bể còn lại hai cổ chai, cầm trên tay ném trúng chân phải của anh N gây thương tích, bị cáo còn dùng ghế Inox ném trúng cửa Đài Loan. Trong lúc xô sát, anh N cũng dùng vỏ chai bia ném bị cáo nhưng trúng chân anh T, nên anh T dùng đá tảng lớn ném lại trúng cửa Đài Loan gây hư hỏng. Ngoài ra, không còn ai dùng vật gì ném anh N.

- Người bị hại N khai: Do bị cáo hiểu lầm anh trong lời nói nên dẫn đến cự cãi, đánh nhau. Anh có dùng vỏ chai bia ném nhưng không biết trúng ai không. Trong lúc hai bên xô sát nhau, anh bị vỏ chai bia ném trúng chân phải và trán gây thương tích, nhưng không xác định ai là người ném. Anh N còn thừa nhận việc hai bên đánh nhau anh cũng có một phần lỗi.

- Anh Đỗ Hoàng T khai: Ngày 11/6/2017, bị cáo và anh N có mâu thuẫn dẫn đến đánh nhau. Bị cáo cầm hai cổ chai bia ném anh N bị thương ở chân, anh N cũng dùng vỏ chai bia ném lại bị cáo, nhưng trúng chân anh, nên anh dùng đá tảng lớn ném trúng vào cảnh cửa kéo Đài Loan gây hư hỏng. Ngoài ra, anh không còn dùng vật gì ném anh N.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, lời khai của bị cáo, người bị hại và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Tháp Mười, Điều tra viên, Viện kiểm sát huyện Tháp Mười, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Quá trình điều tra, chuẩn bị xét xử và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện điều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo P thừa nhận: Vào khoảng 18 giờ 30 phút ngày 11/6/2017, do có mâu thuẫn từ việc anh N có lời lẽ và hành vi không đúng mực, bị cáo đã dùng hung khí nguy hiểm là vỏ chai bia Sài Gòn đỏ bị vỡ, ném trúng vào chân phải của anh N gây thương tích, với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 03% tại thời điểm giám định (theo Bản Kết luận giám định pháp y về thương tích số 380/TgT, ngày 21/12/2017 của Trung tâm Pháp Y tỉnh Đồng Tháp). Xét lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã được thu thập đầy đủ trong hồ sơ vụ án.

[3] Do đó, Viện kiểm sát huyện Tháp Mười truy tố bị cáo về tội "*Cố ý gây thương tích*" là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 104 của Bộ luật hình sự năm 1999 như sau:

"1. Người nào cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ thương tật từ 11% đến 30 % hoặc dưới 11% nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến ba năm hoặc phạt tù từ sáu tháng đến ba năm:

a) Dùng hung khí nguy hiểm…;”

[4] Xét, bị cáo P là người đã thành niên, nhận thức được hành vi xâm phạm đến thân thể, sức khỏe của người khác là vi phạm pháp luật. Nhưng bị cáo đã dùng hung khí nguy hiểm là vỏ chai bia ném người bị hại N gây thương tích, nên phạm tội. Do đó, cần có một mức án tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo.

[5] Hành vi của bị cáo thực hiện với lỗi cố ý, chẳng những xâm phạm đến thân thể, sức khỏe của người bị hại, mà còn ảnh hưởng đến tình hình trật tự trị an tại địa phương.

[6] Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết *“Bị cáo đã nộp 5.000.000 đồng tại Chi cục Thi hành án dân Huyện để bồi thường một phần tiền cho bị hại; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; cha bị cáo ông Phạm Văn H là thương binh hạng 4/4 và được tặng Huy chương kháng chiến hạng Nhì; bà ngoại bị cáo bà Huỳnh Thị D được tặng danh hiệu Bà mẹ Việt Nam anh hùng; ông của bị cáo ông Phạm Ngọc V là Liệt sĩ và bị cáo đang thờ cúng; bị hại có một phần lỗi”,* để giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt là phù hợp với điểm b, h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 của Bộ luật hình sự năm 1999.

Đồng thời, xét bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, không có tiền án, tiền sự; bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, bị cáo hiện là Đội phó Đội dân phòng ấp MT, xã MLB, huyện CB, Tiền Giang, nên không cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà cho bị cáo được hưởng án treo là phù hợp với Điều 60 của Bộ luật hình sự năm 1999.

[7] **Về trách nhiệm dân sự:**

Tại phiên tòa, anh N yêu cầu bị cáo bồi thường tiền chi phí điều trị 1.608.000 đồng (có hóa đơn), tiền thu nhập thực tế bị mất 3.000.000 đồng, tiền thu nhập thực tế bị mất của người chăm sóc 900.000 đồng, tiền tổn thất tinh thần 8.000.000 đồng. Tổng cộng 13.508.000 đồng. Bị cáo P đồng ý bồi thường tiền chi phí điều trị và thu nhập thực tế bị mất của người chăm sóc, các khoản khác yêu cầu Hội đồng xét xử giải quyết theo quy định pháp luật.

Xét thấy:

Việc bị cáo đồng ý bồi thường tiền chi phí điều trị và tiền thu nhập thực tế bị mất của người chăm sóc là 2.508.000 đồng là tự nguyện, nên chấp nhận. Đối với việc anh N yêu cầu bị cáo bồi thường tiền thu nhập thực tế bị mất 3.000.000 đồng và tiền tổn thất tinh thần 8.000.000 đồng. Tại phiên tòa, anh N khai anh làm nghề cơ khí (làm chủ), thu nhập 01 ngày là 500.000 đồng, do bị cáo gây thương tích ở chân, nằm viện 06 ngày, anh yêu cầu bồi thường 01 ngày công lao động = 500.000 đồng x 6 ngày = 3.000.000 đồng và bồi thường tiền tổn thất tinh thần 8.000.000 đồng. Xét phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận. Buộc bị cáo bồi thường cho anh N các khoản gồm tiền chi phí điều trị, tiền thu nhập thực tế bị mất, tiền thu nhập thực tế bị mất của người chăm sóc, tiền tổn thất tinh thần. Tổng cộng 13.508.000 đồng.

Bị cáo đã nộp 5.000.000 đồng theo biên lai thu số 003614 ngày 10/5/2018 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Tháp Mười. Do đó, tiếp tục quản lý số tiền này để đảm bảo thi hành án.

Ngoài ra, anh N còn yêu cầu anh Đỗ Hoàng T bồi thường cửa Đài Loan bị hư hỏng với số tiền là 1.700.000 đồng, tại phiên tòa anh T đồng ý bồi thường, nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[8] **Về vật chứng**: Áp dụng Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu tiêu hủy:

- Nhiều mảnh vỡ vỏ chai màu nâu đỏ (bia Sài Gòn đỏ).

- 02 (hai) vỏ chai bia Sài Gòn đỏ.

- 01 (một) thanh kim loại không rõ hình kích thước 16 x 7 cm.

- 01 (một) thanh kim loại dài 0,85m, rộng 0,07m, dày 0,003m có dính chất màu xanh.

- 01 (một) khối đá hình vuông cạnh 0,22m, dày 0,09m.

- 01 (một) đoạn kim loại có phần lưỡi sắt, cán tròn dài 0,56m, phần cán tròn dài 0,37m, phần lưỡi sắt dài 0,19m, rộng 0,056m.

(Hiện Chi cục thi hành án dân sự huyện Tháp Mười đang quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 26/3/2018).

[9] Đối với hành vi của anh Đỗ Hoàng T, quá trình điều tra chứng minh được do bị anh N ném trúng chân, nên tức giận và dùng tảng đá ném trúng vào cánh cửa, không gây ra thương tích gì cho anh N, hành vi của anh T không đồng phạm với bị cáo P. Đối với cánh cửa bị hư hỏng, Kết luận định giá tài sản số 04, ngày 31/01/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Tháp Mười, xác định giá trị thiệt hại là 1.700.000 đồng nên không đủ định lượng để xử lý anh T về tội hủy hoại tài sản, nên Cơ quan điều tra đã xử lý hành chính là phù hợp.

[10] Đối với thương tích ở đầu của anh N, quá trình điều tra không chứng minh được là do đâu mà có và tại phiên tòa anh N cũng không xác định được ai gây ra, nên không xem xét là phù hợp.

[11] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm.

[12] Bị đơn dân sự phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

[13] Bị cáo, người bị hại, bị đơn dân sự có quyền kháng cáo bản án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1/- Tuyên bố: Bị cáo Phạm Vũ P phạm tội *"Cố ý gây thương tích"*.

2/- Xử phạt: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 104; điểm b, h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46, Điều 60 của Bộ luật hình sự năm 1999, xử phạt: Bị cáo Phạm Vũ P 06 (sáu) tháng tù, nhưng cho bị cáo hưởng án treo. Thời gian thử thách là 01 (một) năm, thời gian thử thách tính từ ngày tuyên án (ngày 18/5/2018).

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã MLB, huyện CB, tỉnh Tiền Giang giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật Thi hành án hình sự.

3/- Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 357, Điều 589 và Điều 590 của Bộ luật dân sự năm 2015.

Buộc bị cáo Phạm Vũ P bồi thường cho người bị hại Đoàn Thanh N tiền chi phí điều trị, tiền thu nhập thực tế bị mất, tiền thu nhập thực tế bị mất của người chăm sóc, tiền tổn thất tinh thần, tổng cộng 13.508.000 đồng (mười ba triệu năm trăm lẻ tám nghìn đồng), bị cáo P đã nộp 5.000.000 đồng, theo biên lai thu số 003614 ngày 10/5/2018 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Tháp Mười. Do đó, buộc bị cáo Phạm Vũ P tiếp tục bồi thường cho anh Đoàn Thanh N số tiền 8.508.000 đồng (tám triệu năm trăm lẻ tám nghìn đồng).

Buộc anh Đỗ Hoàng T bồi thường cho Đoàn Thanh N số tiền là 1.700.000 đồng (một triệu bảy trăm nghìn đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án mà bên phải thi hành án chưa thi hành án xong số tiền trên thì hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu tiền lãi bằng 50%/ mức lãi suất theo quy định tại khoản 1 Điều 468 của Bộ luật dân sự tương ứng với thời gian chưa thi hành án đến khi thi hành án xong.

4/- Về vật chứng: Áp dụng Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu tiêu hủy:

- Nhiều mảnh vỡ vỏ chai màu nâu đỏ (bia Sài Gòn đỏ).

- 02 (hai) vỏ chai bia Sài Gòn đỏ.

- 01 (một) thanh kim loại không rõ hình kích thước 16 x 7 cm.

- 01 (một) thanh kim loại dài 0,85m, rộng 0,07m, dày 0,003m có dính chất màu xanh.

- 01 (một) khối đá hình vuông cạnh 0,22m, dày 0,09m.

- 01 (một) đoạn kim loại có phần lưỡi sắt, cán tròn dài 0,56m, phần cán tròn dài 0,37m, phần lưỡi sắt dài 0,19m, rộng 0,056m.

(Hiện Chi cục thi hành án dân sự huyện Tháp Mười đang quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 26/3/2018).

5- Về án phí: Áp dụng Điều 23, 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy

định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Phạm Vũ P phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm và 425.000 đồng (bốn trăm hai mươi lăm nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Anh Đỗ Hoàng T phải chịu 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Bị cáo, người bị hại, bị đơn dân sự có quyền kháng cáo bản án lên Tòa án tỉnh Đồng Tháp trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- VKS Tỉnh, Huyện;
- Tòa án Tỉnh;
- Sở Tư pháp Tỉnh;
- Nhà tạm giữ Công an Huyện;
- Chi cục THADS Huyện;
- Bị cáo, các đương sự;
- Lưu: HSVA, VP, (Thi).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Trần Hiến Cương